

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg**  
**ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây viết tắt là Kế hoạch) như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Chuyển đổi năng lượng xanh là nhiệm vụ cơ bản và quan trọng nhất trong quá trình thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, đồng thời cũng là cơ hội để ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh có sự phát triển đồng bộ theo hướng hiện đại hóa và bền vững, bắt kịp với xu thế và trình độ phát triển tiên tiến của thế giới.

### **2. Yêu cầu**

- Chuyển đổi năng lượng xanh trong ngành giao thông vận tải có nền tảng là sự chuyển đổi công nghệ mạnh mẽ, cần dựa vào thể chế và quản trị hiện đại, khoa học và công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực chất lượng cao; xác định cụ thể nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, gắn trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và các cấp chính quyền trong việc thực hiện, phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao.

- Việc thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh của ngành giao thông vận tải cần xây dựng lộ trình hợp lý, phù hợp với khả năng huy động nguồn lực, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và bền vững trong thực hiện thông qua các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển hệ thống giao thông vận tải xanh hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về "0" vào năm 2050.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn đến năm 2030: nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành giao thông vận tải đã sẵn sàng về mặt công nghệ, thể chế, nguồn lực nhằm thực hiện mức cam kết và mục tiêu giảm phát thải khí mê-tan của Việt Nam.

- Giai đoạn đến năm 2050: phát triển hợp lý các phương thức vận tải, thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi toàn bộ phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng giao thông vận tải sang sử dụng điện, năng lượng xanh, hướng đến phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG XANH NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI**

### **1. Về đường bộ**

#### ***a) Giai đoạn 2022 - 2030***

- Thúc đẩy chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; mở rộng phối trộn, sử dụng 100% xăng E5 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới và hiện hữu chuyển đổi theo tiêu chí xanh.

#### ***b) Giai đoạn 2031 - 2050***

- Đến năm 2040: từng bước hạn chế tiến tới dừng sử dụng xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy dùng nhiên liệu hóa thạch để sử dụng trên địa bàn tỉnh.

- Đến năm 2050: 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên phạm vi toàn tỉnh đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

### **2. Về đường sắt**

Khuyến khích chuyển đổi trang thiết bị bốc, xếp tại các nhà ga sang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh.

### **3. Về đường thủy nội địa**

#### ***a) Giai đoạn 2022 - 2030***

- Khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Áp dụng tiêu chí cảng xanh, tuyến vận tải xanh làm cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư mới cảng thủy nội địa xanh trên địa bàn tỉnh.

### ***b) Giai đoạn 2031 -2050***

- Tiếp tục khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Khuyến khích hoạt động đầu tư mới cảng thủy nội địa theo hướng phát triển xanh.

- Từ năm 2040: 100% phương tiện thủy nội địa đóng mới sử dụng điện, năng lượng xanh. 100% cảng thủy nội địa xây dựng mới áp dụng tiêu chí cảng xanh; khuyến khích cảng, bến thủy nội địa đang hoạt động chuyển dịch áp dụng tiêu chí cảng xanh.

- Đến năm 2050: 100% phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh. 100% trang thiết bị tại các cảng, bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

## **4. Về giao thông đô thị**

### ***a) Giai đoạn 2022 - 2030***

- Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 5%.

### ***b) Giai đoạn 2031 -2050***

- Từ năm 2030: tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Phần đầu tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt 10%.

## **IV. GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

### **1. Sở Giao thông vận tải**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tham mưu áp dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trong ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với phương tiện, thiết bị, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải nhằm thực hiện theo lộ trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan;

- Áp dụng giới hạn định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo lộ trình, hướng tới giảm tối đa mức tiêu thụ nhiên liệu; tổ chức khoa học, hợp lý giữa các phương thức vận tải, thúc đẩy chuyển đổi phương thức đường bộ sang các loại hình khác; nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, từng bước giảm thiểu sử dụng phương tiện cá nhân;

- Tham mưu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; phát triển nguồn nhân lực sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng xanh.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Cập nhật hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Trung ương liên quan đến chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; cơ chế thu hút đầu tư phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh;

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tăng cường đầu tư vào lĩnh vực phát triển hệ thống hạ tầng cung cấp năng lượng cho phương tiện giao thông sử dụng điện năng lượng xanh phù hợp điều kiện đặc thù của địa phương.

## **3. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện phát triển ngành công nghiệp sản xuất phương tiện giao thông vận tải nói chung, đặc biệt là phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh và công nghiệp phụ trợ liên quan đến sản xuất phương tiện giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở quy hoạch hệ thống mạng lưới điện, mạng lưới hạ tầng thương mại đề xuất quy hoạch vị trí các trạm nạp điện cho phương tiện giao thông vận tải điện.

Quản lý an toàn hệ thống trạm nạp điện cho xe điện và các trạm nạp LPG cho các phương tiện giao thông sử dụng LPG (nếu có).

## **4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **5. Sở Xây dựng**

Chủ trì, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chính sách ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông đô thị cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giao thông phi cơ giới; các quy định, tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị có đường dành riêng cho xe đạp và xe đạp điện.

## **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu các chương trình, đề án, dự án về lĩnh vực tài nguyên và bảo vệ môi trường để khuyến khích, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng các loại phương tiện vận tải dùng điện và các nguồn nhiên liệu xanh để bảo vệ môi trường.

## **7. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau: nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, kết cấu hạ tầng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, cung ứng năng lượng xanh phù hợp với định hướng, quy hoạch của tỉnh; nghiên cứu ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, giao thông thông minh trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trong ngành giao thông vận tải.

## **8. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế chính sách đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực hiện có ngành giao thông vận tải sẵn sàng tiếp nhận, chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh và kết cấu hạ tầng xanh.

## **9. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch truyền thông và tổ chức truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện, thiết bị sử dụng điện năng lượng xanh.

## **10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch sử dụng các phương tiện vận tải dùng điện và các nguồn nhiên liệu xanh để bảo vệ môi trường. Phối hợp tham gia xây dựng quy hoạch hạ tầng giao thông theo hướng hạ tầng xanh; đề xuất vị trí nạp điện cho các phương tiện giao thông vận tải điện tại các khu di tích, khu du lịch,...

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, triển lãm, vẽ tranh cổ động, liên hoan nghệ thuật,... với đề tài khuyến khích sử dụng các loại phương tiện vận tải dùng điện và các nguồn nhiên liệu xanh để tuyên truyền tới các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## **11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn; đề xuất đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh tại địa phương.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động Chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí cacbon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo quy định.

3. Nguồn lực thực hiện: huy động tối đa mọi nguồn lực hợp pháp trong nước, quốc tế, Nhà nước và tư nhân để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi năng lượng xanh trong ngành giao thông vận tải.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, khó khăn, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giao thông vận tải tổng hợp) để chỉ đạo giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh Trịnh Nam Hưng;
- VP UBND tỉnh: C.Cường;
- Lưu: VT, KTN. lqđ.(12)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Bản**